

**PHỤ LỤC 1**

**DANH SÁCH MỘT SỐ CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI**

**MINH CHỨNG CHO TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ CỦA NGƯỜI DỰ TUYỂN**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ**

| Stt | Ngôn ngữ  | Bằng/Chứng chỉ/Chứng nhận                                                | Trình độ/Thang điểm                                                       |
|-----|-----------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Tiếng Anh | TOEFL iBT                                                                | Từ 46 trở lên                                                             |
|     |           | IELTS                                                                    | Từ 5.5 trở lên                                                            |
|     |           | Cambridge Assessment English                                             | B2 First/B2 Business<br>Vantage/Linguaskill<br>Thang điểm: từ 160 trở lên |
|     |           | Aptis ESOL General                                                       | B2<br>Thang điểm: từ 153 trở lên                                          |
|     |           | Aptis ESOL Advanced                                                      | B2<br>Thang điểm: từ 126 trở lên                                          |
|     |           | Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam | Từ bậc 4 trở lên                                                          |
|     |           | Pearson English International Certificate (PEIC)                         | Level 3                                                                   |
|     |           | Pearson Test of English Academic (PTE Academic)                          | 59-75                                                                     |

Lưu ý:

- + Chứng chỉ tiếng Anh tương đương Bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam được cấp bởi cơ sở đào tạo ngoại ngữ mà Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép cấp chứng chỉ. Chứng chỉ phải được cấp sau thời điểm văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép cơ sở đào tạo ngoại ngữ cấp chứng chỉ có hiệu lực;
- + Các chứng chỉ phải còn trong thời hạn 02 (hai) năm tính từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày hoàn tất nộp hồ sơ dự tuyển;
- + Phụ lục được cập nhật theo các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.